

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2022/HS-ST
Ngày 29-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đình Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Nhật Chiến;

Bà Nguyễn Minh Huyền.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lành Thị Thanh Nụ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Phạm Văn Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Ngô Văn Điệp (tên gọi khác: Không), sinh ngày 25 tháng 4 năm 1988 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Xóm Mới, xã Chi Lăng, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Ngô Văn Đẩu, sinh năm 1968 và bà Lành Thị Sâm, sinh năm 1968; có vợ Nông Thị Phượng, sinh năm 1989 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 30/2013/HSST ngày 13-5-2013 của Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 02 tháng 06 ngày về tội Buôn lậu (đã được xóa án tích); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14-01-2022 cho đến nay, có mặt.

2. Triệu Văn Thụ (tên gọi khác: Không), sinh ngày 03 tháng 3 năm 1988 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu Than Muội, thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Văn Thiệp, sinh năm 1965 và bà Hoàng Thị Nhu, sinh năm 1966; có vợ là Lãng Thị Ngoan, sinh năm 1989 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 159/HSST ngày 14-9-2018 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 01 năm 03 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm 06 tháng về tội Vi phạm quy định về

tham gia giao thông đường bộ (đã được xóa án tích); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14-01-2022 cho đến nay, có mặt.

3. Phùng Văn Bắc (tên gọi khác: Không), sinh ngày 17 tháng 4 năm 1996 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Tảng Mật, xã Hòa Lạc, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn Dũng (đã chết) và bà Dương Thị Kim, sinh năm 1968; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 14-01-2022 cho đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nguyễn Thị Lạng, sinh năm 1963, trú tại: Tổ 1, khối 9, thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt;

2. Chị Ngụy Hà Vân, sinh năm 1993, trú tại: Ngõ 86 Trần Nhật Duật, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt;

3. Bà Nguyễn Thị Chung Thủy, sinh năm 1975, trú tại: Số 68 đường Lương Thế Vinh, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt;

4. Bà Lương Thị Sen, sinh năm 1963, trú tại: Thôn Hoàng Thượng, xã Hoàng Đồng, TP Lạng Sơn, vắng mặt;

5. Bà Trần Tú Oanh, sinh năm 1974, trú tại: Số 22 ngõ 10 đường Phai Vệ, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt;

6. Bà Lê Thúy Nga, sinh năm 1977, trú tại: Đường Mai Toàn Xuân, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt;

7. Bà Hoàng Thị Bích, sinh năm 1988, trú tại: Số 18, đường Mỹ Sơn, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt;

8. Bà Phạm Thanh Nhân, sinh năm 1974, trú tại: Số 09/02, đường Chu Văn An, phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt;

9. Bà Nguyễn Thị Hiền Lương, sinh năm 1987; trú tại: Số 25, ngõ 39, đường Văn Vi, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt;

10. Bà Nguyễn Hoài Phương, sinh năm 1986, trú tại: Số 56, đường Lương Văn Tri, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt;

11. Bà Lê Thị Loan, sinh năm 1971; trú tại: Tổ 05, khối 03, thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt;

12. Bà Ngọc Thị Lả, sinh năm 1955; trú tại: Số 53, ngõ 57, đường Minh Khai, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt;

13. Bà Nguyễn Thị Thùy, sinh năm 1986, trú tại: Số 83, đường Minh Khai, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt;

14. Bà Hoàng Thị Hồng Kỳ, sinh năm 1969; trú tại: Ngõ 129, đường Bắc Sơn, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt;

15. Bà Nguyễn Thị Tâm, sinh năm 1972; trú tại: Số 13, Phố Muối, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt;

16. Bà Nguyễn Thị Lợi, sinh năm 1974, tạm trú: Số 163, Phố Muối, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt;

17. Chị Đoàn Khánh Vi, sinh năm 1996; trú tại: Số 13/33, đường Nguyễn Du, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt;

18. Bà Lý Thị Thư, sinh năm 1984; trú tại: Tổ 04, khối 01, thị trấn Cao Lộc, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt;

19. Bà Nguyễn Thị Hương, sinh năm 1979; trú tại: Số 57, đường Phan Đình Phùng, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt;

20. Bà Hoàng Thị Phương, sinh năm 1981; trú tại: Số 7, ngõ 65, đường Nguyễn Thái Học, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt;

21. Chị Ngô Thị Hồng Nhung, sinh năm 1990; trú tại: Xóm Mới, xã Chi Lăng, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt;

22. Ông Trương Anh Tuấn, sinh năm 1988; trú tại: Xóm Cây Hồng, thị trấn Chi Lăng, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt;

23. Anh Linh Quang Phúc, sinh năm 1990; trú tại: Số 94, đường Tô Thị, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt;

- *Người làm chứng:*

Ông Đoàn Văn Cò, sinh năm 1964, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10-01-2022, Công an thành phố Lạng Sơn nhận được đơn trình báo của bà Phạm Thanh Nhân về việc Ngô Văn Điệp, Phùng Văn Bắc, Triệu Văn Thụ cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự. Trên cơ sở trình báo của bà Phạm Thanh Nhân và các tài liệu khác, Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập Ngô Văn Điệp, Phùng Văn Bắc và Triệu Văn Thụ để làm rõ hành vi phạm tội cho vay lãi nặng.

Quá trình điều tra làm rõ hành vi phạm tội của các bị cáo như sau: Tháng 10-2021, Ngô Văn Điệp đến thành phố Lạng Sơn tự thực hiện việc cho vay lãi theo hình thức bắt họ cho một số khách vay tiền để hưởng lợi. Quá trình cho vay Ngô Văn Điệp nhận thấy có lợi nhuận cao và nhiều khách có nhu cầu vay nên cần thêm vốn và người hỗ trợ việc thu tiền gốc, trực tiếp đi kiểm tra địa chỉ, chỗ ở của khách để đảm bảo cho khoản vay, Ngô Văn Điệp đã rủ Triệu Văn Thụ đến thành phố Lạng Sơn cùng thực hiện việc cho vay, Triệu Văn Thụ đồng ý. Cả hai cùng thuê phòng trọ của ông Đoàn Văn Cò tại thôn Hoàng Tân, xã Hoàng Đồng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn để thực hiện hành vi cho vay, Triệu Văn Thụ là

người trực tiếp thuê nhà với ông Đoàn Văn Cò. Ngô Văn Điệp và Triệu Văn Thụ thỏa thuận cả hai góp mỗi người 40.000.000 đồng để cùng thực hiện việc cho vay, nhưng do Triệu Văn Thụ chưa có tiền nên Ngô Văn Điệp và Triệu Văn Thụ thống nhất cùng vay tiền của Ngô Thị Hồng Nhung (là em gái của Điệp) số tiền 50.000.000 đồng. Sau khi vay được tiền, ngày 15-11-2021 Ngô Văn Điệp chuyển đến tài khoản ngân hàng BIDV - tài khoản số 35210000027518 của Triệu Văn Thụ số tiền 40.000.000 đồng để Triệu Văn Thụ thực hiện việc cho khách vay. Khi đang thực hiện hành vi cho vay, do tiếp tục có nhiều người vay tiền và cần thêm vốn nên Ngô Văn Điệp và Triệu Văn Thụ liên hệ với Phùng Văn Bắc và rủ cùng tham gia thực hiện hành vi cho vay thì Phùng Văn Bắc đồng ý. Để tham gia cùng Triệu Văn Thụ và Ngô Văn Điệp, Phùng Văn Bắc phải góp số tiền 30.000.000 đồng. Ngày 19-11-2021, Phùng Văn Bắc đưa tiền mặt và nhờ Trương Anh Tuấn chuyển số tiền 30.000.000 đồng vào tài khoản Ngân hàng BIDV của Triệu Văn Thụ, sau đó Triệu Văn Thụ đã sử dụng số tiền trên cho một số khách vay lãi cao hết. Đến đầu tháng 12-2021, Phùng Văn Bắc đến thành phố Lạng Sơn cùng Ngô Văn Điệp và Triệu Văn Thụ thực hiện việc cho vay, Ngô Văn Điệp và Triệu Văn Thụ nói với Phùng Văn Bắc phải góp thêm số tiền 10.000.000 đồng để làm, Phùng Văn Bắc đồng ý và sử dụng số tiền 10.000.000 đồng có trong tài khoản của mình để cho một số khách vay tiền. Cả ba thỏa thuận, Ngô Văn Điệp trực tiếp quản lý sổ sách và thu chi, khi khách đến vay có thể gặp một trong ba người để vay. Cả ba đều có thể làm thủ tục cho vay, xác minh thông tin và tìm hiểu địa chỉ, chỗ ở của người vay. Hình thức cho vay bát họ với mỗi bát là 12.000.000 đồng, cắt lãi luôn là 3.000.000 đồng và trừ tiếp 300.000 đồng - 500.000 đồng tiền phí thẩm định xác minh chỗ ở và địa chỉ của người vay để đảm bảo. Đối với khách trả tiền thường xuyên có thể đáo hạn bát mới và không mất tiền phí thẩm định, trong vòng 40 ngày, mỗi ngày người vay phải trả số tiền 300.000 đồng. Một số khách vay bát họ 8.000.000 đồng thì bị cắt lãi luôn 2.000.000 đồng và cũng trừ tiền thẩm định như trên, trong vòng 40 ngày, mỗi ngày người vay phải trả số tiền 200.000 đồng. Đối với khách không quen biết, không có giấy tờ Ngô Văn Điệp, Phùng Văn Bắc, Triệu Văn Thụ yêu cầu đặt cọc lại 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng gọi là tiền bảo đảm, khi khách trả hết tiền gốc sẽ trả lại hoặc trừ trực tiếp vào khoản tiền đóng hàng ngày. Việc thanh toán tiền có thể trả trực tiếp cho Ngô Văn Điệp, Phùng Văn Bắc, Triệu Văn Thụ hoặc chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng BIDV số 35210000027518 và tài khoản ngân hàng MB Bank số 33636636636 của Triệu Văn Thụ; tài khoản ngân hàng MB Bank số 170419967777 của Phùng Văn Bắc; tài khoản ngân hàng MB Bank số 0378020763 của Ngô Văn Điệp. Tiền lãi thu được Ngô Văn Điệp, Triệu Văn Thụ, Phùng Văn Bắc thống nhất sau khi trừ đi các chi phí phục vụ việc sinh hoạt, việc thuê nhà và các chi phí khác phục vụ việc cho vay thì sẽ chia đều cho cả ba người.

Quá trình điều tra xác định: Từ tháng 10-2021 đến ngày 07-01-2022, những người sau đã vay tiền với Ngô Văn Điệp, Triệu Văn Thụ, Phùng Văn Bắc các khoản vay, lãi suất vay, tiền thu lợi bất chính và số tiền còn nợ theo bảng kê như sau:

Stt	Họ và tên	Thời gian vay	Tiền vay	Thực hiện	Tiền cắt lãi	Số ngày vay	Lãi quy định	Lãi bất chính	% lãi suất vay	Tiền thẩm định	Tiền còn nợ
1	Nguyễn Thị Lạng	Tháng 11/2021	12,000,000	9,000,000	3,000,000	40	263,014	2,736,986	228.125	300.000	0
2	Nguy Hà Văn	25-11-21	12,000,000	9,000,000	3,000,000	40	263,014	2,736,986	228.125	500.000	7,700,000
		15-12-21	12,000,000	9,000,000	3,000,000	40	263,014	2,736,986	228.125		
3	Nguyễn Thị Chung Thủy	30-11-21	12,000,000	9,000,000	3,000,000	40	263,014	2,736,986	228.125	300.000	7,800,000
		30-12-21	12,000,000	9,000,000	3,000,000	40	263,014	2,736,986	228.125		
4	Lương Thị Sen	11-12-21	24,000,000	18,000,000	6,000,000	40	526,028	5,473,972	228.125	500.000	10,000,000
5	Trần Tú Oanh	Tháng 12/2021	12,000,000	9,000,000	3,000,000	40	263,014	2,736,986	228.125	300.000	5,000,000
6	Lê Thúy Nga	09-12-21	8,000,000	6,000,000	2,000,000	40	175,342	1,824,658	228.125	300.000	7,000,000
		06-01-22	12,000,000	9,000,000	3,000,000	40	263,014	2,736,986	228.125		
7	Hoàng Thị Bích	20-12-21	10,000,000	8,000,000	2,000,000	40	219,178	1,780,822	182.500	300.000	5,000,000
8	Phạm Thanh Nhân	30-12-21	12,000,000	9,000,000	3,000,000	40	263,014	2,736,986	228.125	300.000	8,000,000
9	Nguyễn Thị Hiền Lương	04-01-22	12,000,000	9,000,000	3,000,000	40	263,014	2,736,986	228.125	300.000	8,800,000
10	Nguyễn Hoài Phương	17-12-21	12,000,000	9,000,000	3,000,000	40	263,014	2,736,986	228.125	0	7,000,000
11	Lê Thị Loan	19-11-21	12,000,000	9,000,000	3,000,000	40	263,014	2,736,986	228.125	300.000	0
12	Ngọc Thị Lã	Tháng 10/2021	12,000,000	9,000,000	3,000,000	40	263,014	2,736,986	228.125	500.000	16,000,000
		Cuối tháng 10/2021	12,000,000	9,000,000	3,000,000	40	263,014	2,736,986	228.125		
		Tháng 11/2021	8,000,000	6,000,000	2,000,000	40	175,342	1,824,658	228.125		
		Cuối tháng 11/2021	12,000,000	9,000,000	3,000,000	40	263,014	2,736,986	228.125		
13	Nguyễn Thị Thùy	03-11-21	12,000,000	9,000,000	3,000,000	40	263,014	2,736,986	228.125	500.000	0
		26-11-21	12,000,000	9,000,000	3,000,000	40	263,014	2,736,986	228.125		
14	Hoàng Thị Hồng Kỳ	03-12-21	12,000,000	9,000,000	3,000,000	40	263,014	2,736,986	228.125	0	0
15	Nguyễn Thị Tâm	25-11-21	12,000,000	9,000,000	3,000,000	40	263,014	2,736,986	228.125	0	0
16	Nguyễn Thị Lợi	24-11-21	12,000,000	9,000,000	3,000,000	40	263,014	2,736,986	228.125	500.000	8,000,000
		13-12-21	8,000,000	6,000,000	2,000,000	40	175,342	1,824,658	228.125		
		24-12-21	12,000,000	9,000,000	3,000,000	40	263,014	2,736,986	228.125		
17	Đoàn Khánh Vi	23-12-21	12,000,000	9,000,000	3,000,000	40	263,014	2,736,986	228.125	300.000	2,000,000
18	Lý Thị Thư	Đầu tháng 11/2021	12,000,000	9,000,000	3,000,000	40	263,014	2,736,986	228.125	300.000	0
19	Nguyễn Thị Hương	19-11-21	12,000,000	9,000,000	3,000,000	40	263,014	2,736,986	228.125	500.000	10,000,000
		09-12-21	12,000,000	9,000,000	3,000,000	40	263,014	2,736,986	228.125		
		07-01-22	12,000,000	9,000,000	3,000,000	40	263,014	2,736,986	228.125		
20	Hoàng Thị	15-11-21	12,000,000	9,000,000	3,000,000	40	263,014	2,736,986	228.125	300.000	2,000,000

	Phương	15-12-21	12,000,000	9,000,000	3,000,000	40	263,014	2,736,986	228.125	300.000	
	Tổng		382,000,000	287,000,000	95,000,000		8,372,613	86,627,390		6.600.000	104,300,300

Tại cáo trạng số 60/CT-VKS ngày 31 tháng 5 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn để xét xử đối với Ngô Văn Điệp, Triệu Văn Thụ, Phùng Văn Bắc về tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự theo khoản 1 Điều 201 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt, tuy nhiên tại cơ quan điều tra có lời khai xác định việc vay tiền với lãi suất cao với Ngô Văn Điệp, Triệu Văn Thụ, Phùng Văn Bắc, những người này yêu cầu được trả lại tiền lãi vượt quá quy định và tiền thăm định.

Tại phần tranh luận:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn luận tội các bị cáo Ngô Văn Điệp, Triệu Văn Thụ, Phùng Văn Bắc về tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm khoản 1 Điều 201; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo:

- + Ngô Văn Điệp từ 30 – 32 tháng Cải tạo không giam giữ.
- + Triệu Văn Thụ từ 26 – 28 tháng Cải tạo không giam giữ.

Áp dụng điểm khoản 1 Điều 201; điểm i điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 17; Điều 58 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo:

- + Phùng Văn Bắc từ 22 – 24 tháng Cải tạo không giam giữ.
- Hình phạt bổ sung:

Áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 3 Điều 201 Bộ luật Hình sự, xử phạt bổ sung là phạt tiền các bị cáo: Ngô Văn Điệp, Triệu Văn Thụ, Phùng Văn Bắc mỗi bị cáo số tiền 30.000.000 đồng.

- Biện pháp tư pháp:

+ Truy thu đối với các bị cáo Ngô Văn Điệp, Triệu Văn Thụ, Phùng Văn Bắc số tiền lãi tương ứng với mức lãi suất 20%/năm là: 8.372.613 đồng là khoản tiền phát sinh từ tội phạm mà có (*các bị cáo liên đới cùng chịu trách nhiệm*).

+ Truy thu đối với các bị cáo Ngô Văn Điệp, Triệu Văn Thụ, Phùng Văn Bắc số tiền 277.700.000 đồng các khách vay đã trả cho các bị cáo là công cụ, phương tiện phạm tội để nộp vào ngân sách Nhà nước (*các bị cáo liên đới cùng chịu trách nhiệm*).

+ Truy thu đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tiền nợ gốc vay nhưng chưa trả cho các bị cáo tổng số tiền 104.300.000 đồng là công cụ, phương tiện phạm tội để nộp vào ngân sách Nhà nước.

+ Lãi bị cáo hưởng bất hợp pháp từ việc thực hiện các giao dịch cho vay lãi nặng. Do đó, buộc các bị cáo phải liên đới trả lại tổng số tiền 93.227.387 đồng

cho nhưng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án (*gồm tiền các bị cáo thu lời bất chính tương ứng với mức lãi suất trên 20%/năm và số tiền 6.600.000 đồng tiền các bị cáo thu của người vay từ việc thẩm định và xác minh nhà của người vay*).

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự đề nghị xử lý như sau:

Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7 màu đen, số IMEI 868473034519231; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1203 màu đen, số IMEI số 350618547732912; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime màu đen, số IMEI 1: 355726098708218, số IMEI 2: 355727098708216; 01 điện thoại Iphone 6s màu trắng số IMEI 353339073624269.

Tịch thu tiêu hủy: 01 túi vải màu xanh đen.

Trả lại cho các bị cáo số tiền tại tài khoản trong các ngân hàng nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án gồm: Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội – MB, tài khoản số 0378020763 mang tên Ngô Văn Điệp, số tiền trong tài khoản 6.658.946 đồng; Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội – MB, tài khoản số 33636636636 mang tên Triệu Văn Thụ, số tiền trong tài khoản 21.688 đồng; Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam, tài khoản số 35210000027518 mang tên Triệu Văn Thụ, số tiền trong tài khoản 75.055 đồng; Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội – MB, tài khoản số 170419967777 mang tên Phùng Văn Bắc, số tiền trong tài khoản 736.161 đồng.

Trả lại cho bị cáo Ngô Văn Điệp: 01 căn cước công dân số 020088012237 mang tên Ngô Văn Điệp cấp ngày 24/6/2022; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 12000409 mang tên Ngô Văn Đẩu do Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 09/02/2021; 01 thẻ ATM ngân hàng MB Bank mang tên Ngô Văn Điệp.

Trả lại cho bị cáo Phùng Văn Bắc: 02 thẻ ATM ngân hàng MB Bank mang tên Phùng Văn Bắc; 01 căn cước công dân số 020096004840 mang tên Phùng Văn Bắc cấp ngày 24/6/2021; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy số 001569 mang tên Dương Thị Kim do Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 09/01/2012.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Thùy: 01 căn cước công dân số 020186001005 mang tên Nguyễn Thị Thùy cấp ngày 08/4/2021.

Trả lại cho bà Lương Thị Sen: 01 căn cước công dân số 020163000271 mang tên Lương Thị Sen cấp ngày 08/4/2021.

Trả lại cho bà Ngụy Hà Vân: 01 căn cước công dân số 020193001481 mang tên Ngụy Hà Vân cấp ngày 11/4/2021.

Trả lại cho anh Linh Quang Phúc: 01 căn cước công dân số 020090002385 mang tên Linh Quang Phúc cấp ngày 25/4/2021.

Các khoản tiền trên có bảng kê liệt kê từng khoản.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố.

Các bị cáo nói lời nói sau cùng: Các bị cáo không có ý kiến, đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án, hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đã được tổng đạt các văn bản quyết định tố tụng và thực hiện các quyền, nghĩa vụ theo đúng trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng đã thực hiện đều có giá trị pháp lý. Tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa xét thấy không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điều 292 và Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về nội dung vụ án: Trong khoảng thời gian từ tháng 10-2021 đến tháng 01-2022, Ngô Văn Điệp, Triệu Văn Thụ, Phùng Văn Bắc có hành vi cho vay lãi nặng bằng hình thức bắt họ, lãi suất cho vay từ 182,5%/năm đến 228,125%/năm, gấp 9,13 đến 11,41 lần lãi suất được phép theo quy định của Bộ luật Dân sự. Đối với những người vay gồm: Nguyễn Thị Lạng, Ngụy Hà Vân, Nguyễn Thị Chung Thủy, Lương Thị Sen, Trần Tú Oanh, Lê Thúy Nga, Hoàng Thị Bích, Phạm Thanh Nhân, Nguyễn Thị Hiền Lương, Nguyễn Hoài Phương, Lê Thị Loan, Ngọc Thị Lả, Nguyễn Thị Thùy, Hoàng Thị Hồng Kỳ, Nguyễn Thị Tâm, Nguyễn Thị Lợi, Đoàn Khánh Vi, Lý Thị Thư, Nguyễn Thị Hương, Hoàng Thị Phương với tổng số tiền 382.000.000 đồng, số tiền thu lợi bất chính là 93.227.387 đồng. Các bị cáo tự thỏa thuận mỗi người góp 40.000.000 đồng để thực hiện hành vi cho vay lãi nặng và theo phân công của bị cáo Ngô Văn Điệp bị cáo Triệu Văn Thụ, Phùng Văn Bắc đi thẩm định khách vay, thu tiền gốc của khách vay và chuyển lại cho Ngô Văn Điệp, cả nhóm cùng thống nhất số tiền lãi thu được sau này sẽ chia đều. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận các bị cáo phạm tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự. Cáo trạng truy tố các bị cáo về tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 201 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến an ninh trật tự xã hội, thu lợi bất chính trong giao dịch dân sự, gây bất bình và dư luận xấu trong xã hội. Do đó, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn. Do đó, các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Phùng Văn Bắc phạm tội lần này là lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, được hưởng

thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo Ngô Văn Điệp và Triệu Văn Thụ bị đã từng bị kết án, nay lại tiếp tục phạm tội, cho thấy các bị cáo không chấp hành và coi thường pháp luật. Riêng bị cáo Phùng Văn Bắc chưa từng bị kết án và chưa bị xử lý vi phạm hành chính, xử lý kỷ luật lần nào. Do đó, đây cũng là tình tiết xem xét khi áp dụng mức hình phạt đối với các bị cáo.

[7] Về tính chất và hành vi phạm tội: Nhận thấy các bị cáo cùng cố ý thực hiện một tội phạm, trong đó bị cáo Ngô Văn Điệp là người khởi xướng và trực tiếp cho vay tiền, còn các bị cáo Triệu Văn Thụ, Phùng Văn Bắc là người trực tiếp đi thu tiền lãi, đi thăm định tài sản, chỗ ở của người vay tiền là phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức, tuy nhiên bị cáo Triệu Văn Thụ có thời gian tham gia thực hiện hành vi phạm tội trước và rủ bị cáo Phùng Văn Bắc cùng tham gia thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần xử phạt các bị cáo đúng với vai trò và hành vi phạm tội của từng bị cáo. Về biện pháp tư pháp gồm truy thu tiền và nghĩa vụ thanh toán tiền trong giao dịch dân sự bất hợp pháp, nhận thấy các bị cáo cùng góp tiền mỗi bị cáo 40.000.000 đồng và cùng thực hiện hành vi cho vay lãi nặng và cùng thỏa thuận sau này sẽ chia đều nhau về lãi suất và khoản tiền gốc. Do đó, cần buộc các bị cáo phải có nghĩa vụ ngang bằng nhau đối với số tiền truy thu và tiền hoàn trả cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

[8] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xét thấy các bị cáo có địa chỉ rõ ràng nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo mức án cải tạo không giam giữ là phù hợp với các quy định của pháp luật.

[9] Về việc khấu trừ thu nhập và thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng: Nhận thấy các bị cáo Ngô Văn Điệp, Triệu Văn Thụ, Phùng Văn Bắc không có nghề nghiệp ổn định, nên Hội đồng xét xử cho miễn việc khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Ngoài ra các bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ theo quy định của pháp luật.

[10] Về hình phạt bổ sung: căn cứ khoản 3 Điều 201 của Bộ luật Hình sự và khoản 3 Điều 3 Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐTP ngày 20-12-2021 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Xét thấy, cần xử phạt bổ sung các bị cáo một khoản tiền bằng mức khởi điểm của khung hình phạt bổ sung là 30.000.000 đồng theo đề nghị của Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng pháp luật.

[11] Biện pháp tư pháp:

[11.1] Tổng số tiền 93.227.387 đồng là tiền lãi các bị cáo hưởng lợi bất hợp pháp từ việc thực hiện các giao dịch cho vay lãi nặng, thấy cần buộc các bị cáo phải liên đới trả lại cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, cụ thể mỗi bị cáo phải chịu 1/3 khoản tiền trên (có bảng kê kèm theo).

[11.2] Đối với số tiền 8.372.613 đồng là số tiền lãi tương ứng với mức lãi suất 20%/năm và là khoản tiền phát sinh từ phạm tội mà có. Do đó, cần truy thu đối với các bị cáo Ngô Văn Điệp, Triệu Văn Thụ, Phùng Văn Bắc và buộc các bị

cáo phải liên đới chịu trách nhiệm đối với số tiền trên, cụ thể mỗi bị cáo phải chịu 1/3 khoản tiền trên.

[11.3] Đối với số tiền 277.700.000 đồng là tiền những người vay đã trả cho các bị cáo là công cụ, phương tiện phạm tội nên cần truy thu và buộc các bị cáo liên đới chịu trách nhiệm để nộp vào ngân sách Nhà nước, cụ thể mỗi bị cáo phải chịu 1/3 khoản tiền trên.

[11.4] Đối với số tiền 104.300.000 đồng là tiền gốc mà những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vay các bị cáo nhưng chưa trả cho các bị cáo, nên cần truy thu số tiền trên đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan để nộp ngân sách Nhà nước, cụ thể theo bảng kê sau:

STT	HỌ VÀ TÊN	TIỀN VAY	TIỀN CÒN NỢ	TIỀN ĐÃ TRẢ
1	Nguyễn Thị Lạng	12,000,000	0	12,000,000
2	Ngụy Hà Vân	12,000,000	7,700,000	16,300,000
		12,000,000		
3	Nguyễn Thị Chung Thủy	12,000,000	7,800,000	16,200,000
		12,000,000		
4	Lương Thị Sen	24,000,000	10,000,000	14,000,000
5	Trần Tú Oanh	12,000,000	5,000,000	7,000,000
6	Lê Thúy Nga	8,000,000	7,000,000	13,000,000
		12,000,000		
7	Hoàng Thị Bích	10,000,000	5,000,000	5,000,000
8	Phạm Thanh Nhân	12,000,000	8,000,000	4,000,000
9	Nguyễn Thị Hiền Lương	12,000,000	8,800,000	3,200,000
10	Nguyễn Hoài Phương	12,000,000	7,000,000	5,000,000
11	Lê Thị Loan	12,000,000	0	12,000,000
12	Ngọc Thị Lả	12,000,000	16,000,000	28,000,000
		12,000,000		
		8,000,000		
		12,000,000		
13	Nguyễn Thị Thùy	12,000,000	chưa xác định	24,000,000
		12,000,000		
14	Hoàng Thị Hồng Kỳ	12,000,000	0	12,000,000
15	Nguyễn Thị Tâm	12,000,000	0	12,000,000
16	Nguyễn Thị Lợi	12,000,000	8,000,000	24,000,000
		8,000,000		
		12,000,000		

17	Đoàn Khánh Vi	12,000,000	2,000,000	10,000,000
18	Lý Thị Thư	12,000,000	0	12,000,000
19	Nguyễn Thị Hương	12,000,000	10,000,000	26,000,000
		12,000,000		
		12,000,000		
20	Hoàng Thị Phương	12,000,000	2,000,000	22,000,000
		12,000,000		
Tổng		382,000,000	104,300,000	277,700,000

[12] Vật chứng gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7 màu đen, số IMEI 868473034519231; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1203 màu đen, số IMEI số 350618547732912; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime màu đen, số IMEI 1: 355726098708218, số IMEI 2: 355727098708216; 01 điện thoại Iphone 6s màu trắng số IMEI 353339073624269, là phương tiện, công cụ các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước. 01 túi vải màu xanh đen là vật không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu để tiêu hủy. Số tiền tại các ngân hàng sau: Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội – MB, tài khoản số 0378020763 mang tên Ngô Văn Điệp, số tiền là 6.658.946 đồng; Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội – MB, tài khoản số 33636636636 mang tên Triệu Văn Thụ, số tiền là 21.688 đồng; Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam, tài khoản số 35210000027518 mang tên Triệu Văn Thụ, số tiền là 75.055 đồng; Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội – MB, tài khoản số 170419967777 mang tên Phùng Văn Bắc, số tiền là 736.161 đồng, là tiền của các bị cáo nên trả lại cho các bị cáo nhưng cần tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án.

[13] Đối với các tài sản và giấy tờ tùy thân không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan sau: Trả lại cho bị cáo Ngô Văn Điệp 01 căn cước công dân; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô; 01 thẻ ATM ngân hàng MB Bank. Trả lại cho bị cáo Phùng Văn Bắc: 02 thẻ ATM ngân hàng MB Bank; 01 căn cước công dân số 020096004840; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy số 001569. Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thùy 01 căn cước công dân. Trả lại cho chị Lương Thị Sen 01 căn cước công dân. Trả lại cho chị Ngụy Hà Vân 01 căn cước công dân. Trả lại cho anh Linh Quang Phúc 01 căn cước công dân.

[14] Đối với Ngô Thị Hồng Nhung chuyển tiền cho Ngô Văn Điệp vay và Trương Anh Tuấn chuyển tiền hộ Phùng Văn Bắc, do Ngô Thị Hồng Nhung, Trương Anh Tuấn không biết việc Ngô Văn Điệp, Triệu Văn Thụ và Phùng Văn Bắc vay tiền về để cho người khác vay lãi nặng nên không có cơ sở, xem xét giải quyết trong vụ án này. Đối với một số khách vay tiền gồm: Mai, Linh, Thắng, Vân, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được những người này nên không có cơ sở để xử lý trong vụ án.

[15] Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát luận tội các bị cáo và đề nghị giải quyết toàn bộ nội dung vụ án là đúng pháp luật, phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[16] Về án phí và quyền kháng cáo: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước; các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 201; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Ngô Văn Điệp, Triệu Văn Thụ;

Căn cứ khoản 1 và khoản 3 Điều 201; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36; Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phùng Văn Bắc;

Căn cứ điểm a, b c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với các bị cáo.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Ngô Văn Điệp, Triệu Văn Thụ và Phùng Văn Bắc phạm tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự.

2. Về mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Ngô Văn Điệp 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng Cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn ấn định thời gian người chấp hành có mặt tại Ủy ban nhân dân xã Chi Lăng, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn. Giao bị cáo Ngô Văn Điệp cho Ủy ban nhân dân xã Chi Lăng, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Chi Lăng, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Xử phạt bị cáo Triệu Văn Thụ 02 (hai) năm 02 (hai) tháng Cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn ấn định thời gian người chấp hành có mặt tại Ủy ban nhân dân thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn. Giao bị cáo Triệu Văn Thụ cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn Đồng Mỏ, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Xử phạt bị cáo Phùng Văn Bắc 01 (một) năm 10 (mười) tháng Cải tạo không giam giữ. Thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn ấn định thời gian người chấp hành có mặt tại Ủy ban nhân dân xã Hòa Lạc, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. Giao bị cáo Phùng Văn Bắc cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Lạc, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục và gia đình bị cáo có

trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Hòa Lạc, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

3. Về hình phạt bổ sung: Xử phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo Ngô Văn Điệp, Triệu Văn Thụ, Phùng Văn Bắc phạt bổ sung mỗi bị cáo số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

4. Biện pháp tư pháp:

+ Truy thu đối với các bị cáo Ngô Văn Điệp, Triệu Văn Thụ, Phùng Văn Bắc số tiền lãi tương ứng với mức lãi suất 20%/năm là 8.372.613 đồng, cụ thể: Mỗi bị cáo phải chịu số tiền là 2.790.871 đồng (hai triệu bảy trăm chín mươi nghìn sáu trăm mười ba đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

+ Truy thu đối với các bị cáo Ngô Văn Điệp, Triệu Văn Thụ, Phùng Văn Bắc tổng số tiền 277.700.000 đồng là tiền các khách vay đã trả cho các bị cáo và là công cụ, phương tiện phạm tội, cụ thể: Mỗi bị cáo phải chịu số tiền là 92.566.666 đồng (chín mươi hai triệu năm trăm sáu mươi sáu nghìn sáu trăm sáu mươi sáu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

+ Truy thu đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tiền nợ gốc vay các bị cáo nhưng chưa trả cho các bị cáo, tổng số tiền 104.300.000 đồng (một trăm linh tư triệu ba trăm nghìn đồng) là công cụ, phương tiện phạm tội để nộp vào ngân sách Nhà nước, cụ thể theo bảng kê dưới đây:

Stt	Họ tên người bị truy thu	Số tiền truy thu nộp ngân sách Nhà nước
1	Nguy Hà Vân	7.700.000 đồng
2	Nguyễn Thị Chung Thủy	7.800.000 đồng
3	Lương Thị Sen	10.000.000 đồng
4	Trần Tú Oanh	5.000.000 đồng
5	Lê Thúy Nga	7.000.000 đồng
6	Hoàng Thị Bích	5.000.000 đồng
7	Phạm Thanh Nhân	8.000.000 đồng
8	Nguyễn Thị Hiền Lương	8.800.000 đồng
9	Nguyễn Hoài Phương	7.000.000 đồng
10	Ngọc Thị Lả	16.000.000 đồng
11	Nguyễn Thị Lợi	8.000.000 đồng
12	Đoàn Khánh Vi	2.000.000 đồng
13	Nguyễn Thị Hương	10.000.000 đồng
14	Hoàng Thị Phương	2.000.000 đồng
Tổng		104.300.000 đồng

+ Buộc các bị cáo Ngô Văn Điệp, Triệu Văn Thụ, Phùng Văn Bắc phải liên đới trả lại tổng số tiền 93.227.390 đồng, cụ thể mỗi bị cáo phải chịu số tiền là 31.075.796 đồng (ba mươi một triệu không trăm bảy mươi lăm nghìn bảy trăm chín mươi sáu đồng) để trả cho những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có danh sách dưới đây.

STT	Buộc các bị cáo liên đới trả lại trả lại tiền cho những người sau	Số tiền trả lại do vay vượt quá 20%/năm/đồng	Số tiền thẩm định trả lại/đồng	Tổng cộng số tiền các bị cáo phải trả
1	Nguyễn Thị Lạng	2.736.986	300.000	3.036.986
2	Nguy Hà Vân	2.736.986	500.000	5.973.972
		2.736.986		
3	Nguyễn Thị Chung Thủy	2.736.986	300.000	5.773.972
		2.736.986		
4	Lương Thị Sen	5.473.972	500.000	5.973.972
5	Trần Tú Oanh	2.736.986	300.000	3.036.986
6	Lê Thúy Nga	1.824.658	300.000	4.861.644
		2.736.986		
7	Hoàng Thị Bích	1.780.822	300.000	2.080.822
8	Phạm Thanh Nhân	2.736.986	300.000	3.036.986
9	Nguyễn Thị Hiền Lương	2.736.986	300.000	3.036.986
10	Nguyễn Hoài Phương	2.736.986	0	2.736.986
11	Lê Thị Loan	2.736.986	300.000	3.036.986
12	Ngọc Thị Lả	2.736.986	500.000	10.535.616
		2.736.986		
		1.824.658		
		2.736.986		
13	Nguyễn Thị Thùy	2.736.986	500.000	5.973.972
		2.736.986		
14	Hoàng Thị Hồng Kỳ	2.736.986	0	2.736.986
15	Nguyễn Thị Tâm	2.736.986	0	2.736.986
16	Nguyễn Thị Lợi	2.736.986	500.000	7.798.630
		1.824.658		
		2.736.986		

17	Đoàn Khánh V	2.736.986	300.000	3.036.986
18	Lý Thị Thu	2.736.986	300.000	3.036.986
19	Nguyễn Thị Hương	2.736.986	500.000	8.710.958
		2.736.986		
		2.736.986		
20	Hoàng Thị Phương	2.736.986	300.000	3.036.986
		2.736.986	300.000	3.036.986
	Tổng cộng	86.627.390	6.600.000	93.227.390

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải thi hành án không thi hành xong khoản tiền trên thì còn phải trả lãi tương ứng với số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

5. Về vật chứng xử lý như sau:

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7 màu đen, số IMEI 868473034519231 của bị cáo Ngô Văn Điệp; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1203 màu đen, số IMEI số 350618547732912 của bị cáo Ngô Văn Điệp; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 Prime màu đen, số IMEI 1: 355726098708218, số IMEI 2: 355727098708216 của bị cáo Phùng Văn Bắc; 01 điện thoại Iphone 6s màu trắng số IMEI 353339073624269 của bị cáo Triệu Văn Thụ.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 túi vải màu xanh đen, đã qua sử dụng.

- Trả lại cho các bị cáo số tiền dưới đây nhưng tạm giữ để đảm bảo cho việc thi hành án tại các ngân hàng sau:

+ Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội - MB, tài khoản số 0378020763 mang tên Ngô Văn Điệp, số tiền trong tài khoản 6.658.946 đồng, theo lệnh phong tỏa tài sản số 01/LPT-CQĐT ngày 08-3-2022 và biên bản phong tỏa tài sản ngày 10-3-2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

+ Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội – MB, tài khoản số 33636636636 mang tên Triệu Văn Thụ, số tiền trong tài khoản 21.688 đồng, theo lệnh phong tỏa tài sản số 02/LPT-CQĐT ngày 08-3-2022 và biên bản phong tỏa tài sản ngày 10-3-2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

+ Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam, tài khoản số 35210000027518 mang tên Triệu Văn Thụ, số tiền trong tài khoản 75.055 đồng, theo lệnh phong tỏa tài sản số 01/LPT-CQĐT ngày 08-3-2022 và biên bản phong tỏa tài sản ngày 10-3-2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

+ Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội – MB, tài khoản số 170419967777 mang tên Phùng Văn Bắc, số tiền trong tài khoản 736.161 đồng,

theo lệnh phong tỏa tài sản số 03/LPT-CQĐT ngày 08-3-2022 và biên bản phong tỏa tài sản ngày 10-3-2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Trả lại cho bị cáo Ngô Văn Điệp: 01 căn cước công dân số 020088012237 cấp ngày 24/6/202; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 12000409 mang tên Ngô Văn Đấu cấp ngày 09/02/2021; 01 thẻ ATM ngân hàng MB Bank mang tên Ngô Văn Điệp.

- Trả lại cho bị cáo Phùng Văn Bắc: 02 thẻ ATM ngân hàng MB Bank mang tên Phùng Văn Bắc; 01 căn cước công dân số 020096004840 cấp ngày 24/6/2021; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô xe máy số 001569 mang tên Dương Thị Kim cấp ngày 09/01/2012.

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị Thùy: 01 căn cước công dân số 020186001005 cấp ngày 08/4/2021.

- Trả lại cho chị Lương Thị Sen: 01 căn cước công dân số 020163000271 cấp ngày 08/4/2021.

- Trả lại cho chị Ngụy Hà Vân: 01 căn cước công dân số 020193001481 cấp ngày 11/4/2021.

- Trả lại cho anh Linh Quang Phúc: 01 căn cước công dân số 020090002385 cấp ngày 25/4/2021.

(Chi tiết vật chứng trên được ghi theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 30-5-2022 giữa Công an thành phố Lạng Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

6. Về án phí: Buộc các bị cáo Ngô Văn Điệp, Triệu Văn Thụ, Phùng Văn Bắc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

7. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Lạng Sơn;
- Cơ quan Thi hành án Hình sự Công an thành phố Lạng Sơn;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THA Dân sự TP. Lạng Sơn (Khi án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lương Đình Phương